

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo văn bản số /TTPTQĐ-QLDA ngày / 03 /2023 của Trung tâm phát triển
quỹ đất huyện Kim Bảng)

❖ Thông tin chung về dự án:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư tại xã Tân Sơn- Vị trí 2 (thôn Đông Tân) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (Giai đoạn I).

- Tên chủ đầu tư dự án: Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Kim Bảng.

Địa chỉ trụ sở chính : Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng

Đại diện : Đỗ Bá Nghĩa

Chức vụ : Giám đốc

I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

❖ Vị trí dự án

Theo Chủ trương đầu tư dự án được duyệt, diện tích theo quy hoạch chi tiết là 9.954,10m². Khu vực dự án có vị trí cụ thể như sau:

- + Phía Bắc: giáp khu dân cư hiện trạng;
 - + Phía Nam: giáp quy hoạch nhà văn hóa;
 - + Phía Đông: giáp đường ĐH03;
 - + Phía Tây: giáp quy hoạch đất ở mới, đất cây xanh của giai đoạn 2.
- Sơ đồ tương quan của vị trí dự án như sau:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ DỰ ÁN TRÊN ẢNH VỆ TINH



KHU VỰC DỰ ÁN

Image © 2023 Maxar Technologies
Image © 2023 Airbus

Google Earth

❖ Phạm vi, quy mô công suất dự án

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư tại xã Tân Sơn- Vị trí 2 (thôn Đồng Tân) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (Giai đoạn I) có diện tích 9.954,10m².

Quy mô thiết kế:

Để phù hợp với quy hoạch thực tế của khu tái định cư tại xã Tân Sơn- Vị trí 2 (thôn Đồng Tân) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (Giai đoạn I) và được sự nhất trí của chủ đầu tư dự án nên quy mô thiết kế được phân chia cụ thể như sau:

Giải pháp thiết kế:

Các chỉ tiêu kỹ thuật như sau:

San lấp mặt bằng:

- Vật liệu san lấp: Dùng vật liệu đá lẫn đất san lấp độ chặt $\geq K85$.
- Cao độ thiết kế san nền: +3.6 đến +6.12 (thấp hơn cao độ Quy hoạch 0,5m).
- Phạm vi san lấp: San lấp toàn bộ diện tích các lô đất tái định cư.

Thiết kế giao thông:

* **Mặt bằng tuyến:** Theo mặt bằng ranh giới thực hiện dự án.

- Kích thước mặt cắt ngang:
 - Đường N1 (Mặt cắt 2-2) có quy mô lộ giới 15,5m = 4,0m (hè) +7,5m (lòng đường) +4m (hè); Chiều dài 58,9m.
 - Đường D1 (Mặt cắt 2-2), có quy mô lộ giới 15,5m = 4,0m (hè đường) + 7,5m (lòng đường) + 4,0m (hè đường); Chiều dài 165m.
 - Đường ĐH.03, chiều dài khoảng 160m, mặt cắt theo quy hoạch: 5,0m (hè đường) + 10,5m (lòng đường) + 5,0m (hè đường) = 20,5m. Phạm vi ranh giới dự án thực hiện hè đường phía Tây, rộng 5,0m.

- Thông số kỹ thuật:

- + Độ dốc ngang mặt đường: 2% (dốc về đân rãnh).
- + Độ dốc ngang hè đường: 1,5% (dốc về đân rãnh).

***Kết cấu đường giao thông:**

- Kết cấu nền, mặt đường làm mới theo thứ tự từ trên xuống dưới như sau:
Hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa chặt C19 dày 7cm (theo TCVN 13567-1: 2022), nền đường đắp đá lẫn đất theo tiêu chuẩn, cụ thể:

- + Mặt đường BTNC19 dày 7cm.
- + Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m²
- + Cấp phối đá dăm loại I dày 15cm.
- + Cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

- + Đá lấn đất K98 dày 50cm.
- + Đắp nền đá lấn đất đầm K95.
- + Bóc hữu cơ nền đường 30cm qua ruộng, 50cm qua ao.

***Kết cấu hè đường:**

+ Đổ bê tông M150, dày 10cm, nền đầm chặt $K \geq 90$ (không lát hè), cao độ mặt hè bê tông thấp hơn cao độ quy hoạch 5cm.

+ Kết cấu bó vỉa: Bó vỉa bằng bê tông đúc sẵn M200# đá 1x2, kích thước 18x30x100cm.

+ Kết cấu đan rãnh: Bằng tấm bê tông đúc sẵn M200# đá 1x2, kích thước 50x30x5cm.

*** Kết cấu bồn trồng cây:**

+ Hồ trồng cây: Kích thước 1,0x1,0m bố trí trên hè đường, sử dụng bằng viên vỉa bê tông đúc sẵn đá 1x2, mác 200.

Hệ thống thoát nước mưa:

- Phương án tuyến tuân thủ theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Gồm các hố ga thăm, ga thu, cửa xả, rãnh, cống D300, D400, D600, D800, D1000 theo quy hoạch.

+ Sử dụng cống tròn BTCT mác 300 đúc sẵn, đế cống BTCT mác 200 đúc sẵn

- Kết cấu hố ga:

+ Hố ga thu trực tiếp đặt dưới mép đan rãnh bằng BTCT mác 250, trên đập LCR bằng composite

+ Hố ga thăm, thu kết hợp: Xây gạch, kết hợp với ga BTC tùy theo chiều sâu ga. Trong đó: Hố ga xây gạch XMCL, VXM mác 75, tường 220, đáy ga BTXM mác 200 dày 20cm trên lớp BTC lót đá 4x6 mác 100 dày 10cm; Hố ga BTCT mác 200 dày 20cm, đáy BT lót đá 4x6 mác 100 dày 10cm. Tấm đa hố ga BTCT mác 250 kết hợp nắp composite.

Hệ thống thoát nước thải :

- Phương án tuyến tuân thủ theo quy hoạch được duyệt.

- Hệ thống thoát nước thải: Gồm các hố ga, tuyến ống HDPE D300 bố trí trên trên hè đường và tại khe kỹ thuật phía sau các lô đất theo quy hoạch.

+ Sử dụng ống thoát nước HDPE gân xoắn, nối ống bằng gioăng cao su.

+ Hố ga: Xây gạch xây gạch XMCL, VXM mác 75, tường 220, đáy ga BTXM mác 200 dày 20cm trên lớp BTC lót đá 4x6 mác 100 dày 10cm; Tấm đa hố ga BTCT mác 250 kết hợp nắp composite.

+ Bố trí ống PVC D110 chờ đến từng hộ dân.

Cấp nước sinh hoạt, hệ thống phòng cháy chữa cháy:

Phương án tuyến tuân thủ theo quy hoạch được duyệt.

- Nguồn cấp: Từ nhà máy nước sạch Khả Phong theo quy hoạch chung đô thị Kim Bảng. Đầu nối từ đường ống cấp nước D200 theo quy hoạch trên đường ĐH.03 phía Đông khu tái định cư. Hệ thống cấp nước sinh hoạt cho các hộ dân bằng các tuyến ống D110, D50

- Sử dụng ống nhựa HDPE tiêu chuẩn, qua đường có ống lồng thép bảo vệ.

- Hồ van xây gạch không nung VXM mác 75, tấm đa hòm BTCT mác 250 kết hợp nắp composite.

- Cấp nước cứu hỏa: Lấy từ hệ thống cấp nước có đường kính D110 trở lên. Các trụ cứu hỏa được bố trí khoảng cách trung bình 150m/trụ và bố trí tại các vị trí ngã ba ngã tư, khu vực công cộng thuận lợi cho việc chữa cháy.

Cấp điện và điện chiếu sáng:

- Nguồn cấp điện dự kiến đầu nối từ hệ thống đường dây 22 kV tại điểm cột hoàn trả giáp ranh giới phía Bắc.

- Trạm biến áp: Theo quy hoạch 01 trạm biến áp có công suất 320KVA được đặt tại lô đất cây xanh đảm bảo bán kính phục vụ của lưới điện hạ thế $\leq 300m$. Tuy nhiên giai đoạn 1 dự án chưa đầu tư trạm điện mới, việc cấp điện cho các hộ dân trong phạm vi dự án sẽ đầu nối tạm từ đường điện 0,4kV hiện trạng phía Bắc, lấy điện từ trạm biến áp 400kVA hiện trạng bên lề đường ĐH03 đối diện với chợ Tân Lang cách dự án khoảng 60m.

- Mạng lưới: Gồm hạ thế, cấp điện chiếu sáng, tủ điện hạ áp, cấp điện đi ngầm trong hào kỹ thuật trên vỉa hè của các tuyến đường giao thông, đất hạ tầng sau lô các dãy nhà. Đèn chiếu sáng sử dụng loại tiết kiệm năng lượng, đèn led.

An toàn giao thông:

Tại phạm vi công trường đang thi công việc tổ chức phân luồng điều khiển giao thông được thực hiện đầy đủ, hai đầu đoạn thi công bố trí đầy đủ biển báo giao thông, rào chắn, barie, người hướng dẫn giao thông theo đúng quy định 22 TCN – 237 – 01, như hạn chế tốc độ 127, biển báo đường hẹp 203(b,c), biển báo công trường 227, biển chỉ hướng 301(a,b,c).

II. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

a. Tác động đến môi trường không khí

Do đặc thù của dự án là xây dựng hạ tầng kỹ thuật nên các tác động đến môi trường không khí trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu là từ hoạt động giải phóng mặt bằng; hoạt động san nền; xây dựng đường giao thông.

b. Tác động đến môi trường nước, đất

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khoẻ người dân

Quá trình xây dựng dự án sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ người dân khu vực dự án và lân cận.

2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 2,25 m³/ngày.
- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bản, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.
- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải

- Giai đoạn xây dựng:
 - Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong quá trình xây dựng dự án như sau.
 - + Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp nền đường.
 - + Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá thải đi đổ thải.
 - + Bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu.
 - + Bụi phát sinh từ hoạt động xúc bốc nguyên vật liệu.
 - + Khí thải phát sinh từ hoạt động đốt cháy nhiên liệu của phương tiện thi công.
 - + Khí thải phát sinh từ hoạt động trải bê tông asphalt
- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động
 - + Bụi, khí thải, tiếng ồn phát sinh từ quá trình tham gia giao thông của các phương tiện giao thông trên đường.
 - + Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, trơ, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu (bụi, SO₂, CO, NO_x) là loại phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.
- Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực và hai bên tuyến đường vận chuyển.

c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

Giai đoạn này, chất thải rắn bao gồm:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng 15 kg/ngày.

+ Chất thải rắn xây dựng: Là các chất thải của vật liệu thừa, đất đá do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ. Tuy nhiên loại chất thải này có thể tận dụng, thu gom trong quá trình thi công tùy theo từng chủng loại. Khối lượng chất thải rắn xây dựng dự báo chiếm 0,05% tổng khối lượng thi công.

Lượng đất đá thải sẽ được đổ thải đúng vị trí quy định.

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động vệ sinh đường, nạo vét hệ thống cống rãnh; hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống biển báo tín hiệu.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 113,5kg trong cả quá trình thi công dự án.

- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy như giẻ lau dính dầu mỡ, dầu nhớt thải, que hàn...gây nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

2.3. Các tác động môi trường khác

- Tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng

- Tác động đến hệ thống tưới tiêu, thoát nước khu vực.

- Tác động đến giao thông của khu vực.

III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a. Giảm thiểu tác động của bụi

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

+ Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi với tần suất 4 lần/ngày vào thời điểm nắng nóng hanh khô.

+ Phun nước giảm thiểu bụi tại các tuyến đường vận chuyển.

+ Ngăn ngừa bụi phát tán tại các bãi chứa tạm: tập kết nguyên vật liệu tạo chiều cao bãi chứa không quá 1.5m để dễ dàng che chắn.

+ Thi công dứt điểm các hạng mục, dọn dẹp mặt bằng thi công vào cuối ngày.

+ Sử dụng xe vận chuyển còn niên hạn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng.

+ Sử dụng máy móc, thiết bị thi công còn mới, thường xuyên được bảo dưỡng và sửa chữa tại các gara chuyên dụng.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Phun nước vào ngày nắng nóng, hanh khô. Vòi phun của xe được thiết kế bảo đảm phun đều trên mặt đường và đủ lực để bùn đất vào các rãnh bên đường, không gây lầy bùn trên mặt đường. Dự kiến đơn vị thực hiện là đơn vị quản lý tuyến đường. Quét dọn mặt đường 1 lần/ngày; xây dựng gờ giảm tốc, biển báo tốc độ và kiểm soát các phương tiện vận chuyển đảm bảo đúng tốc độ.

b. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công:

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần các tuyến thoát nước để ngăn ngừa chất thải rò rỉ qua đường thoát nước thải.

+ Nước thải thi công: được bố trí lắng cặn tại bể lắng có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x 1,0 x 1,0 (m)

- Nước mưa chảy tràn: khu vực tập kết nguyên vật liệu và phế thải xây dựng được che chắn bằng bạt, chống rửa trôi làm tắc hệ thống thoát nước. Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh mặt bằng thi công sạch sẽ hàng ngày tránh đất đá và chất bẩn rơi vãi.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

c. Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa

- Nước mưa từ mặt đường được chảy tràn chảy vào hệ thống kênh mương của khu vực.

- Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước mưa để không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước của tuyến đường.

- Đơn vị quản lý tuyến đường chịu trách nhiệm tu sửa, vệ sinh đường xá thường xuyên nhằm khi có mưa lớn có thể thoát nước nhanh nhất.

d. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem đổ thải, chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

Bố trí 02 thùng dung tích 100 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 02 thùng đựng rác dung tích 100 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước.

Khối lượng mùn, bùn thải và chất thải rắn trong quá trình dọn dẹp tuyến đường được mang đi xử lý đúng quy định.

e. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

f. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.

- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.

- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.

- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.

- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.

3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường giai đoạn xây dựng của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Khu chứa nước rửa xe
3	Thùng chứa rác thải
4	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại

IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

b. Tần suất và thông số giám sát

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

- Các vấn đề cần giám sát:

+ Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.

+ Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.

+ Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

Giám sát, phòng ngừa sự cố sụt lún công trình

- Tần suất giám sát: Thường xuyên.

4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố

a. Sự cố ùn tắc giao thông

Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, đặc biệt vào các giờ cao điểm 6-8h và 16-19h hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông trên tuyến đường dự án.

Đặt biển báo giảm tốc độ trên tuyến đường.

Bố trí cán bộ hướng dẫn phân luồng giao thông, phương tiện dừng đỗ đúng nơi quy định tránh ắc tắc, tai nạn.

b. Giảm thiểu tai nạn giao thông, tổ chức giao thông tại các nút giao

Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành, nhằm hướng dẫn giao thông trên dọc tuyến, đề tài xé tiếp nhận các thông tin một cách đầy đủ, tiện lợi nhằm nâng cao điều kiện an toàn giao thông. Hình dáng, quy cách, vị trí, kích thước, màu sắc....của hệ thống này tuân theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2025.

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 14.904 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn thực hiện dự án khu tái định cư được ứng trước từ các nguồn: Quỹ phát triển đất của tỉnh, ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc hoàn trả Quỹ phát triển đất và ngân sách tỉnh được thu từ nguồn giao đất tái định cư, nguồn kinh phí dự án khi thu hồi phải bố trí tái định cư.